

DANH SÁCH LỚP 1.1 - NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: NGUYỄN THỊ LỆ LIỄU

BẢO MẪU: PHẠM KIM NGUYỄN

LỚP TIẾNG ANH TÍCH HỢP

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	Hoàng Tâm An	25/05/2017	Nữ	Kinh
2	Lê Hồ Bảo An	06/11/2017	Nữ	Kinh
3	Trần Đình Anh	22/08/2017	Nam	Hoa
4	Trần Ngọc Bảo Anh	02/12/2017	Nữ	Kinh
5	Giang Thanh Bình	24/07/2017	Nam	Kinh
6	Tạ Vũ Khánh Chi	02/04/2017	Nữ	Kinh
7	Lê Thạch Khả Doanh	02/09/2017	Nữ	Kinh
8	Lê Hoàng Duy	19/08/2017	Nam	Kinh
9	Đỗ Gia Hân	06/12/2017	Nữ	Kinh
10	Trần Ngọc Gia Hân	27/10/2017	Nữ	Kinh
11	Nguyễn Vĩnh Huy	05/10/2017	Nam	Kinh
12	Cao Tiên Hưng	01/08/2017	Nam	Kinh
13	Nguyễn Quốc Thiên Hương	08/11/2017	Nữ	Kinh
14	Lâm Hoàng Thiên Kim	03/11/2017	Nữ	Kinh
15	Hồ Nguyễn Gia Khang	29/08/2017	Nam	Kinh
16	Lê Minh Khôi	17/07/2017	Nam	Kinh
17	Phạm Thế Khôi	18/01/2017	Nam	Kinh
18	Lê Phương Lâm	04/11/2017	Nữ	Kinh
19	Nguyễn Quỳnh Mai	10/04/2017	Nữ	Kinh
20	Nguyễn Đăng Minh	05/10/2017	Nam	Kinh
21	Trần Hồng Ngọc	20/10/2017	Nữ	Kinh
22	Tô Ngọc Khôi Nguyên	21/12/2016	Nam	Kinh
23	Vũ Đức Phát	21/03/2017	Nam	Kinh
24	Nguyễn Bình Ngọc Nhi	10/12/2017	Nữ	Kinh
25	Tông Thành Thiên Phú	22/06/2017	Nam	Kinh
26	Nguyễn Huỳnh Phúc	08/07/2017	Nam	Kinh
27	Tông Kim Phụng	01/08/2017	Nữ	Kinh
28	Đặng Long Thành	11/07/2017	Nam	Kinh
29	Nguyễn Quốc Thịnh	06/01/2017	Nam	Kinh
30	Đặng Ngọc Bảo Trân	04/11/2017	Nữ	Kinh
31	Hoàng Minh Triết	13/10/2017	Nam	Kinh
32	Nguyễn Hoàng Trúc	27/10/2017	Nữ	Kinh
33	Lương Hoàng Nhã Uyên	22/06/2017	Nữ	Kinh
34	Võ Ngọc Nhã Uyên	27/03/2017	Nữ	Kinh
35	Nguyễn Tường Vân	23/02/2017	Nữ	Kinh
36	Nguyễn Phước Vinh	13/07/2017	Nam	Kinh
37	Nguyễn Đan Nhã Yên	21/08/2017	Nữ	Kinh

HIỆU TRƯỞNG



Trương Vĩnh Phương

DANH SÁCH LỚP 1.2 - NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: NGUYỄN THỊ HẢO

BẢO MẪU: NGUYỄN THỊ THANH NHÀN

LỚP TIẾNG ANH TÍCH HỢP

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	Huỳnh Khả An	24/07/2017	Nữ	Kinh
2	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	25/01/2017	Nữ	Kinh
3	Phạm Dương Tuyết Anh	25/06/2017	Nữ	Kinh
4	Trần Ngọc Anh	29/12/2017	Nữ	Kinh
5	Nguyễn Lê Nhật Ánh	22/09/2017	Nữ	Kinh
6	Võ Thiên Ân	24/02/2017	Nam	Kinh
7	Lương Nguyễn Bảo Châu	24/12/2017	Nữ	Kinh
8	Couch Angelina Chi	09/01/2017	Nữ	Kinh
9	Nguyễn Trung Dũng	27/07/2017	Nam	kinh
10	Lê Vũ Hương Giang	13/03/2017	Nữ	Kinh
11	Nguyễn Lê Gia Hân	27/06/2017	Nữ	Kinh
12	Lê Trần Minh Hiếu	11/01/2017	Nam	Kinh
13	Vũ Khang Huy	09/04/2017	Nam	Kinh
14	Đặng Hoàng Khang	09/04/2017	Nam	Kinh
15	Nguyễn Hồng Nhật Khanh	10/01/2017	Nữ	Kinh
16	Lưu Anh Khôi	04/07/2017	Nam	Kinh
17	Nguyễn Việt Khôi	06/11/2017	Nam	Kinh
18	Võ Quỳnh Lam	09/07/2017	Nữ	Kinh
19	Bùi Nhã Lan	06/01/2017	Nữ	Kinh
20	DESMEDT LUNA	05/05/2017	Nữ	Kinh
21	Phan Lê Khả Mi	02/07/2017	Nữ	Kinh
22	Phan Phúc Nguyên	06/08/2017	Nam	Kinh
23	Lê Tấn Minh Nhật	27/09/2017	Nam	Kinh
24	Dương Gia Nhi	07/03/2017	Nữ	Kinh
25	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	21/01/2017	Nữ	Kinh
26	Vũ Quốc Việt Nam	08/02/2017	Nam	Kinh
27	Phạm Lê Thiên Phúc	04/11/2017	Nam	Kinh
28	Võ Nam Phương	10/12/2017	Nữ	Kinh
29	Châu Ngọc Đăng Quang	19/06/2017	Nam	Kinh
30	Hứa Huy Toàn	22/10/2017	Nam	Kinh
31	Bùi Phúc Thịnh	04/10/2017	Nam	Kinh
32	Đào Đan Thùy	08/01/2017	Nữ	Thái
33	Lê Thái Nhã Uyên	26/04/2017	Nữ	Kinh
34	Phạm Nhã Uyên	31/10/2017	Nữ	Kinh
35	Lê Phú Vinh	27/08/2017	Nam	Kinh
36	Nguyễn Hà Phương Vy	26/07/2017	Nữ	Kinh
37	Nguyễn An Khả Ý	03/11/2017	Nữ	Kinh

HIỆU TRƯỞNG

Trương Vĩnh Phương

DANH SÁCH LỚP 1.3 - NĂM HỌC 2023-2024
GVCN: HỒ THỊ THANH HƯƠNG
BẢO MẪU: TRẦN THỊ HỒNG CẨM
LỚP TĂNG CƯỜNG TIẾNG ANH (TOÁN KHOA)

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	Phan Huỳnh Khả Ái	04/06/2017	Nữ	Kinh
2	Phạm Khánh An	20/01/2017	Nữ	Kinh
3	Nguyễn Đoàn Trúc Anh	05/10/2017	Nữ	Kinh
4	Nguyễn Lý Trâm Anh	25/04/2017	Nữ	Kinh
5	Nguyễn Xuân Tuấn Anh	05/04/2017	Nam	Kinh
6	Dương Quỳnh Anh	16/08/2017	Nữ	Kinh
7	Nguyễn Hoàng Bách	08/07/2017	Nam	Kinh
8	Phan Liên Chi	04/01/2017	Nữ	Kinh
9	Trần Minh Chiến	21/08/2017	Nam	Kinh
10	Nguyễn Đắc Danh	13/03/2017	Nam	Kinh
11	Trần Anh Duy	12/07/2017	Nam	Kinh
12	Lê Thị Ngọc Giàu	05/01/2017	Nữ	Kinh
13	Phạm Gia Hân	21/05/2017	Nữ	Kinh
14	Phan Minh Hiếu	16/11/2017	Nam	Kinh
15	Nguyễn Thanh Huy	28/01/2017	Nam	Kinh
16	Phạm Thiên Kim	25/07/2017	Nữ	Kinh
17	Châu An Khang	27/01/2017	Nam	Kinh
18	Vũ Minh Khang	17/01/2017	Nam	Kinh
19	Nguyễn Minh Khôi	02/10/2017	Nam	Kinh
20	Trần Tuấn Khôi	08/10/2017	Nam	Kinh
21	Bùi Bảo Linh Lam	26/05/2017	Nữ	Kinh
22	Nguyễn Diệp Khánh Linh	05/02/2017	Nữ	Kinh
23	Hoàng Ngọc Minh Minh	03/02/2017	Nữ	Kinh
24	Nguyễn Cao Phúc Minh	01/09/2017	Nam	Kinh
25	Nguyễn Diễm My	14/01/2017	Nữ	Kinh
26	Lê Hồng Ngọc	22/11/2017	Nữ	Kinh
27	Huỳnh Gia Phát	24/03/2017	Nam	Kinh
28	Nguyễn Mai Thiên Phúc	23/11/2017	Nam	Kinh
29	Nguyễn Tiêu Mỹ Phương	13/02/2017	Nữ	Kinh
30	Lê Hoàng Quân	16/08/2017	Nam	Kinh
31	Võ Thành Tâm	05/01/2017	Nam	Kinh
32	Nguyễn Nhật Thành	25/04/2017	Nam	Kinh
33	Trần Văn Thịnh	24/10/2017	Nam	Kinh
34	Hà Trần Anh Thy	11/04/2017	Nữ	Kinh
35	Lê Thị Ánh Trân	21/12/2017	Nữ	Kinh
36	Vũ Minh Triết	07/07/2017	Nam	Kinh
37	Lê Bảo Uyên	04/11/2017	Nữ	Kinh
38	Vũ Nguyễn Tường Vy	17/12/2017	Nữ	Kinh
39	Huỳnh Minh Vy	26/10/2017	Nữ	Kinh
40	Nguyễn Tùng Quang	15/10/2016	Nam	

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
LƯƠNG THỂ VINH
Trương Vĩnh Phương

DANH SÁCH LỚP 1.4 - NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: NGUYỄN HOÀNG THÚY VI

BẢO MẪU: BÙI BẠCH ANH ĐÀO

LỚP TĂNG CƯỜNG TIẾNG ANH (TOÁN KHOA)

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	Hồ Vương Thiên An	09/06/2017	Nữ	Kinh
2	Nguyễn Trần Khánh An	27/03/2017	Nữ	Kinh
3	Đặng Nguyễn Ngọc Anh	10/08/2017	Nữ	Kinh
4	Lê Nguyễn Tú Anh	30/05/2017	Nữ	Kinh
5	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	16/11/2017	Nữ	Kinh
6	Võ Ngọc Lam Anh	22/08/2017	Nữ	Kinh
7	Nguyễn Ngọc Ánh	20/07/2017	Nữ	Kinh
8	Phạm Thiên Ân	05/02/2017	Nam	Kinh
9	Nguyễn Vũ Gia Bảo	08/07/2017	Nam	Kinh
10	Nguyễn Lê Quỳnh Chi	21/09/2017	Nữ	Kinh
11	Nguyễn Trần Thành Đạt	18/06/2017	Nam	Kinh
12	Nguyễn Hoàng Minh Hân	03/02/2017	Nữ	Kinh
13	Trần Lê Khả Hân	26/04/2017	Nữ	Kinh
14	Dương Hoàng	10/03/2017	Nam	Kinh
15	Nguyễn Công Hưng	24/04/2017	Nam	Kinh
16	Diệp Quốc Khải	24/04/2017	Nam	Kinh
17	Đỗ Gia Khang	08/03/2017	Nam	Kinh
18	Đặng Duy Khôi	27/07/2017	Nam	Kinh
19	Nguyễn Minh Khôi	18/07/2017	Nam	Kinh
20	Lê Thái Minh Khôi	01/10/2017	Nam	Kinh
21	Lê Hoàng Duy Khương	17/11/2017	Nam	Kinh
22	Nguyễn Thái Nhật Lâm	13/04/2017	Nam	Kinh
23	Nguyễn Diệp Phương Linh	13/04/2017	Nữ	Kinh
24	Nguyễn Hà Máy	07/11/2017	Nữ	Kinh
25	Nguyễn Đặng Nhật Minh	21/10/2017	Nam	Kinh
26	Trần Ngọc Huyền My	18/11/2017	Nữ	Kinh
27	Phạm Thảo Ngọc	04/07/2017	Nữ	Kinh
28	Nguyễn Lê Hoàng Nhân	06/07/2017	Nam	Kinh
29	Trần Nguyễn Phương Nhi	20/06/2017	Nữ	Kinh
30	Phạm Đỗ Hoàng Oanh	02/07/2017	Nữ	Kinh
31	Nguyễn Hoàng Phát	15/09/2017	Nam	Kinh
32	Trần Gia Phúc	01/12/2017	Nam	Kinh
33	Nguyễn Trang Nhã Phương	26/10/2017	Nữ	Kinh
34	Lạc Hồng Quang	06/06/2017	Nam	Kinh
35	Nguyễn Thanh Tú	12/01/2017	Nữ	Kinh
36	Huỳnh Đỗ Chí Thiện	17/02/2017	Nam	Kinh
37	Huỳnh Nguyễn Ngọc Thy	08/10/2017	Nữ	Kinh
38	Lý Nhã Uyên	08/01/2017	Nữ	Kinh

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
LƯƠNG THẾ VINH
Trương Vĩnh Phương

DANH SÁCH LỚP 1.5 - NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: HOÀNG THỊ KIM MINH

BẢO MẪU: CHÂU NGỌC TƯỜNG VY

LỚP TĂNG CƯỜNG TIẾNG ANH (TOÁN KHOA)

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	Nguyễn Khánh An	13/12/2017	Nữ	Kinh
2	Kỷ Linh Anh	18/03/2017	Nữ	Kinh
3	Nguyễn Ngọc Phương Anh	16/11/2017	Nữ	Kinh
4	Trần Ngọc Bảo Anh	11/04/2017	Nữ	Kinh
5	Nguyễn Gia Bảo	21/01/2017	Nam	Kinh
6	Phạm Ngọc Kim Chi	15/09/2017	Nữ	Kinh
7	Nguyễn Huỳnh Thiên Di	27/04/2017	Nữ	Kinh
8	Nguyễn Thành Đạt	08/08/2017	Nam	Kinh
9	Lê Nam Hải	13/04/2017	Nam	Kinh
10	Trương Bảo Hân	19/05/2017	Nữ	Kinh
11	Nguyễn Dương Gia Huy	17/08/2017	Nam	Kinh
12	Đặng Văn Huy	14/11/2017	Nam	Kinh
13	Nguyễn Thị Diễm Hương	02/01/2017	Nữ	Kinh
14	Dương Đăng Khải	21/12/2017	Nam	Kinh
15	Nguyễn Gia Khang	19/08/2017	Nam	Kinh
16	Phạm Minh Khang	25/04/2017	Nam	Kinh
17	Huỳnh Vĩnh Khanh	13/07/2017	Nam	Kinh
18	Dương Đăng Khôi	21/12/2017	Nam	Kinh
19	Bùi Đăng Khôi	07/11/2017	Nam	Kinh
20	Nguyễn Khánh Linh	02/10/2017	Nữ	Kinh
21	Nguyễn Tuệ Linh	01/02/2017	Nữ	Kinh
22	Huỳnh Tuấn Minh	31/03/2017	Nam	Kinh
23	Nguyễn Quang Minh	26/05/2017	Nam	Kinh
24	Đặng Phương Minh	20/11/2017	Nữ	Kinh
25	Quách Phạm Phương Nam	20/06/2017	Nam	Kinh
26	Nguyễn Đỗ Đình Nguyên	08/12/2017	Nam	Kinh
27	Hà An Nhiên	06/12/2017	Nữ	Kinh
28	Trần Khởi Phong	16/08/2017	Nam	Kinh
29	Lê Minh Phương	02/01/2017	Nữ	Kinh
30	Võ Trúc Phương	11/01/2017	Nữ	Kinh
31	Lê Bảo Quyên	15/12/2017	Nữ	Kinh
32	Trần Anh Tiên	22/09/2017	Nam	Kinh
33	Trần Chánh Thiện	01/12/2017	Nam	Kinh
34	Phạm Bá Thọ	06/10/2017	Nam	Kinh
35	Dương Hiền Thực	03/08/2017	Nữ	Kinh
36	Trần Thanh Thy	06/12/2017	Nữ	Kinh
37	Lâm Ngọc Trinh	07/01/2017	Nữ	Kinh
38	Nguyễn Phú Khánh Vân	28/03/2017	Nữ	Kinh
39	Trần Lê Hoàng Yên	09/06/2017	Nữ	Kinh

HIỆU TRƯỞNG
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7 T.P. HCM
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
LƯƠNG THẾ VINH
Trương Vĩnh Phương

DANH SÁCH LỚP 1.6 - NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: NGUYỄN THỊ BẢO NGÂN

BẢO MẪU: CAO THỊ MỘNG TUYỀN

LỚP TĂNG CƯỜNG TIẾNG ANH (TOÁN KHOA)

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	Nguyễn Nam An	03/06/2017	Nam	Kinh
2	Đỗ Cát Diệp	19/06/2017	Nữ	Kinh
3	Lê Phương Lâm	24/05/2017	Nữ	Kinh
4	Võ Nguyễn Minh	12/01/2017	Nam	Kinh
5	Trần Gia Bảo	16/09/2017	Nam	Kinh
6	Cao Ngọc Khánh	27/04/2017	Nữ	Kinh
7	Trần Anh Duy	12/07/2017	Nam	Kinh
8	Trương Nhật Duy	09/01/2017	Nam	Kinh
9	Nguyễn Hoàng Bích Hà	27/05/2017	Nữ	Kinh
10	Phạm Trần Khả Hân	27/06/2017	Nữ	Kinh
11	Trần Ngọc Khả Hân	07/01/2017	Nữ	Kinh
12	Lê Võ Duy Hiếu	17/05/2017	Nam	Kinh
13	Hoàng Quang Huy	29/06/2017	Nam	Kinh
14	Lê Trung Kiên	03/07/2017	Nam	Kinh
15	Hồ Bách Khải	25/10/2017	Nam	Kinh
16	Nguyễn Minh Khang	27/11/2017	Nam	Kinh
17	Hồ Đình Đăng Khoa	22/02/2017	Nam	Kinh
18	Nguyễn Hồ Minh Khôi	21/04/2017	Nam	Kinh
19	Nguyễn Anh Khôi	09/02/2017	Nam	Kinh
20	Đỗ Phan Dạ Khuê	09/11/2017	Nữ	Kinh
21	Trần Hải Lâm	12/08/2017	Nam	Kinh
22	Phạm Phương Linh	13/03/2017	Nữ	Kinh
23	Trần Kim Thiên Lý	04/11/2017	Nữ	Kinh
24	Lâm Gia Minh	11/10/2017	Nam	Kinh
25	Lê Khởi My	03/02/2017	Nữ	Kinh
26	Lê Trần Tuệ Nhã	21/01/2017	Nữ	Kinh
27	Trần Ngọc Uyên Nhi	07/02/2017	Nữ	Kinh
28	Nguyễn Hoàng Tâm Nhi	07/04/2017	Nữ	Kinh
29	Ngô Hồ An Nhiên	16/04/2017	Nữ	Hoa
30	Huỳnh Lê Thiên Phúc	19/10/2017	Nam	Hoa
31	Nguyễn Ngân Phương	19/07/2017	Nữ	Kinh
32	Nguyễn Minh Quân	15/07/2017	Nam	Kinh
33	Nguyễn Lê Thái Sơn	24/12/2017	Nam	Kinh
34	Bùi Phạm Cát Tuệ	24/10/2017	Nữ	Kinh
35	Lưu Phúc Thịnh	01/09/2017	Nam	Kinh
36	Hoàng Hà Anh Thư	08/10/2017	Nữ	Kinh
37	Trương Hồng Thy	22/02/2017	Nữ	Kinh
38	Trần Vũ Ngọc Trinh	11/03/2017	Nữ	Kinh
39	Hoàng Cao Đình Vũ	25/08/2017	Nam	Kinh

HIỆU TRƯỞNG



Trương Vĩnh Phương

DANH SÁCH LỚP 1.7 - NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: TẠ HÀ ANH THƯ

BẢO MẪU: HỒ THỊ THANH TRÚC

LỚP TĂNG CƯỜNG TIẾNG ANH (TOÁN KHOA)

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	Nguyễn Minh An	04/03/2017	Nữ	Kinh
2	Nguyễn Trần Khánh An	14/04/2017	Nữ	Kinh
3	Nguyễn Lê Quỳnh Anh	01/11/2017	Nữ	Kinh
4	Nguyễn Ngọc Phương Anh	28/08/2017	Nữ	Kinh
5	Vũ Ngọc Lam Anh	12/06/2017	Nữ	Kinh
6	Nguyễn Minh Cường	02/11/2017	Nam	Kinh
7	Trần Võ Bảo Châu	19/10/2017	Nữ	Kinh
8	Đào Khánh Đăng	08/01/2017	Nam	Kinh
9	Nguyễn Khả Hân	25/09/2017	Nữ	Kinh
10	Trương Thục Bảo Hân	22/06/2017	Nữ	Kinh
11	Trần Trung Hiếu	20/12/2017	Nam	Kinh
12	Nguyễn Gia Huy	23/12/2017	Nam	Kinh
13	Nguyễn Thiên Kim	06/06/2017	Nữ	Kinh
14	Ngô Đình Gia Khang	24/01/2017	Nam	Kinh
15	Nguyễn Minh Khang	22/06/2017	Nam	Kinh
16	Võ Trần Đăng Khoa	07/04/2017	Nam	Kinh
17	Vân Duy Khôi	03/09/2017	Nam	Kinh
18	Nguyễn Minh Khôi	08/09/2017	Nam	Kinh
19	Đỗ Nhật Lạc	10/10/2017	Nam	Kinh
20	Lương Ngọc Gia Linh	24/06/2017	Nữ	Kinh
21	Lê Nhật Minh	05/07/2017	Nam	Kinh
22	Phạm Đoàn Khánh Minh	16/11/2017	Nam	Kinh
23	Tất Quân Nam	15/04/2017	Nam	Hoa
24	Nguyễn Xuân Nghĩa	15/12/2017	Nam	Kinh
25	Phan Nhân	07/02/2017	Nam	Kinh
26	Đào Minh Như	06/11/2017	Nữ	Kinh
27	Nguyễn Gia Phúc	03/11/2017	Nam	Kinh
28	Nguyễn Ngọc Nam Phương	19/12/2017	Nữ	Kinh
29	Nguyễn Hoàng Quân	06/11/2017	Nam	Kinh
30	Nguyễn Minh Quân	01/12/2017	Nam	Kinh
31	Dương Lý Thủy Tiên	31/12/2017	Nữ	Kinh
32	Trần Ngọc Cát Tường	19/01/2017	Nữ	Kinh
33	Ngô Phúc Thịnh	24/02/2017	Nam	Kinh
34	Trần Lê Anh Thư	26/08/2017	Nữ	Kinh
35	Nguyễn Cát Quỳnh Trang	19/10/2017	Nữ	Kinh
36	Huỳnh Trần Nhật Uyên	15/03/2017	Nữ	Kinh
37	Đinh Hoài Vũ	20/03/2017	Nam	Kinh
38	Nguyễn Mai Vy	11/06/2017	Nữ	Kinh

HIỆU TRƯỞNG



Trương Vĩnh Phương

DANH SÁCH LỚP 1.8 - NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: NGUYỄN HOÀNG THANH NGUYỄN

BẢO MẪU: PHẠM THỊ CHI

LỚP TĂNG CƯỜNG TIẾNG ANH

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	Cao Trần Hà An	03/03/2017	Nữ	Kinh
2	Huỳnh Nguyễn Mai An	07/10/2017	Nữ	Kinh
3	Ngô Hoàng Anh	08/03/2017	Nam	Kinh
4	Nguyễn Hoàng Thiên Ân	22/05/2017	Nữ	Kinh
5	Nguyễn Gia Bảo	21/08/2017	Nam	Kinh
6	Phạm Quốc Bảo	23/07/2017	Nam	Kinh
7	Nguyễn Lê Đức Chí	02/09/2017	Nam	Kinh
8	Lê Hoàng Hải Đăng	31/03/2017	Nam	Nùng
9	Nguyễn Lê Gia Huy	04/04/2017	Nam	Kinh
10	Nguyễn Châu Mỹ Kim	11/07/2017	Nữ	Kinh
11	Nguyễn Minh Khang	28/12/2017	Nam	Kinh
12	Trần Vũ Nguyên Khang	31/01/2017	Nam	Kinh
13	Nguyễn Đăng Khôi	05/07/2017	Nam	Kinh
14	Phạm Hoàng Lâm	24/04/2017	Nam	Kinh
15	Nguyễn Lê Xuân Mai	06/02/2017	Nữ	Kinh
16	Trương Khải Minh	05/12/2017	Nam	Kinh
17	Đặng Gia Nghi	24/05/2017	Nữ	Kinh
18	Đinh Hoài Bảo Ngọc	12/03/2017	Nữ	Kinh
19	Nguyễn Quỳnh Như	22/05/2017	Nữ	Kinh
20	Trương Đức Phát	05/07/2017	Nam	Kinh
21	Lê Nguyễn Gia Phú	09/02/2017	Nam	Thổ
22	Nguyễn Huỳnh Thiên Phúc	13/05/2017	Nam	Kinh
23	Võ Như Quỳnh	09/09/2017	Nữ	Kinh
24	Nguyễn Văn Tấn Tiền	11/08/2017	Nam	Kinh
25	Đỗ Huy Tiến	10/10/2017	Nam	Kinh
26	Dương Xuân Thành	17/04/2017	Nam	Kinh
27	Lê Trung Thắng	21/09/2017	Nam	Kinh
28	Võ Phạm Quang Thịnh	16/05/2017	Nam	Kinh
29	Trương Trần Anh Thư	09/12/2017	Nữ	Kinh
30	Phạm Trần Phương Trinh	26/04/2017	Nữ	Kinh
31	Khấu Thanh Vân	10/10/2017	Nữ	Kinh
32	Trần Ngọc Phương Vi	29/04/2017	Nữ	Kinh
33	Lê Nguyễn Thanh Xuân	08/05/2017	Nữ	Kinh
34	Nguyễn Thanh Huy	04/05/2015	Nam	
35	Nguyễn Chí Tâm	08/04/2015	Nam	
36	Trần Thị Phương Uyên	03/12/2016	Nữ	

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC LƯƠNG THẾ VINH

Trương Vĩnh Phương

DANH SÁCH LỚP 1.9 - NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: NGUYỄN NGỌC BÍCH TRÂM

BẢO MẪU: NGUYỄN THỊ TỎ LOAN

LỚP TĂNG CƯỜNG TIẾNG ANH

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	Huỳnh Phước An	16/03/2017	Nam	Kinh
2	Huỳnh Nguyễn Mai An	07/10/2017	Nữ	Kinh
3	Nguyễn Vũ Bảo Anh	31/10/2017	Nữ	Kinh
4	Hoàng Ngọc Châu Anh	22/09/2017	Nữ	Kinh
5	Nguyễn Đặng Xuân Bách	16/01/2017	Nam	Kinh
6	Nguyễn Bảo Bảo	14/02/2017	Nam	Kinh
7	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	03/02/2017	Nam	Kinh
8	Nguyễn Lâm Thiên Di	10/02/2017	Nữ	Kinh
9	Nguyễn Bình Dương	22/03/2017	Nam	Kinh
10	Nguyễn Minh Đăng	17/03/2017	Nam	Kinh
11	Nguyễn Minh Huy	20/02/2017	Nam	Kinh
12	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	03/07/2017	Nữ	Kinh
13	Nguyễn Bảo Khang	12/10/2017	Nam	Kinh
14	Nguyễn Tuấn Khang	12/09/2017	Nam	Kinh
15	Nguyễn Hoàng Mai Khôi	14/06/2017	Nữ	Kinh
16	Thù Khải Lâm	06/08/2017	Nam	Hoa
17	Dương Lê Khải Minh	21/12/2017	Nam	Kinh
18	Nguyễn Lê Hoàng Nam	11/12/2017	Nam	Kinh
19	Trần Nguyễn Hồng Ngọc	03/06/2017	Nữ	Kinh
20	Lê Bảo Ngọc	13/03/2017	Nữ	Kinh
21	Võ Quang Nguyên	11/12/2017	Nam	Kinh
22	Nguyễn Hiếu Nhân	22/04/2017	Nam	Kinh
23	Nguyễn Ngọc An Nhiên	20/06/2017	Nữ	Kinh
24	Lê Nguyễn Hùng Phát	03/02/2017	Nam	Kinh
25	Nguyễn Minh Châu Phong	20/12/2017	Nam	Kinh
26	Lê Thiện Phú	15/04/2017	Nam	Kinh
27	Lê Gia Khánh Quyên	02/08/2017	Nữ	Kinh
28	Phạm Trần Phát Tiến	04/10/2017	Nam	Kinh
29	Huỳnh Thái Thành	01/10/2017	Nam	Kinh
30	Bùi Phúc Thiện	21/11/2017	Nam	Kinh
31	Nghiêm Nhã Minh Thư	16/08/2017	Nữ	Kinh
32	Nguyễn Ngọc Ngân Trà	17/08/2017	Nữ	Kinh
33	Lê Hồng Vân	15/04/2017	Nữ	Kinh
34	Nguyễn Hoàng Vỹ	18/03/2017	Nam	Kinh
35	Đỗ Minh Đức	23/01/2015	Nam	
36	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	19/09/2013	Nữ	

HIỆU TRƯỞNG



Trương Vĩnh Phương

DANH SÁCH LỚP 1.10 - NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: NGUYỄN PHẠM MINH QUÝ

BẢO MẪU: NGUYỄN THỊ HUỲNH GIAO

LỚP TĂNG CƯỜNG TIẾNG ANH

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	
1	Thạch Ngọc Bảo	An	04/10/2017	Nữ	Khơ-me
2	Nguyễn Văn	Anh	23/12/2017	Nữ	Kinh
3	Ngô Thiên	Ân	10/01/2017	Nữ	Kinh
4	Đông Gia	Bảo	13/09/2017	Nam	Kinh
5	Nguyễn Gia	Bảo	27/11/2017	Nam	Kinh
6	Lê Minh	Duy	19/10/2017	Nam	Kinh
7	Hồ Minh	Đại	20/09/2017	Nam	Kinh
8	Hoàng Ngọc	Hân	04/08/2017	Nữ	Kinh
9	Nguyễn Thụy Kim	Hoàng	19/06/2017	Nữ	Kinh
10	Tân Lê Nhã	Kỳ	11/12/2017	Nữ	Kinh
11	Nguyễn Gia	Khang	11/09/2017	Nam	Kinh
12	Trần Quốc	Khang	30/09/2017	Nam	Kinh
13	Lê Văn Thiên	Khôi	24/09/2017	Nam	Kinh
14	Đình Nguyên	Long	16/08/2017	Nam	Kinh
15	Hà Hữu	Lộc	14/08/2017	Nam	Kinh
16	Trương Anh	Minh	15/05/2017	Nam	Kinh
17	Vũ Thành	Nam	25/11/2017	Nam	Kinh
18	Nguyễn Lê Gia	Nghi	09/09/2017	Nữ	Kinh
19	Võ Trọng	Nghĩa	19/08/2017	Nam	Kinh
20	Thái Minh	Ngọc	04/03/2017	Nữ	Kinh
21	Ngô Tuệ	Nhi	16/02/2017	Nữ	Kinh
22	Nguyễn Phạm An	Nhiên	22/06/2017	Nữ	Kinh
23	Nguyễn Minh	Nhật	15/03/2017	Nam	Kinh
24	Nguyễn Tấn	Phát	02/02/2017	Nam	Kinh
25	Đình Thành	Phú	03/11/2017	Nam	Kinh
26	Lê Thiên	Phúc	14/01/2017	Nam	Kinh
27	Châu Phan Như	Quỳnh	24/04/2017	Nữ	Kinh
28	Nguyễn Thanh	Sang	20/05/2017	Nam	Kinh
29	Nguyễn Thiên	Thanh	21/11/2017	Nữ	Kinh
30	Nguyễn Minh	Thiện	02/06/2017	Nam	Kinh
31	Phan Hồ Anh	Thư	30/05/2017	Nữ	Kinh
32	Nguyễn Hào	Trình	06/10/2017	Nam	Kinh
33	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	22/07/2017	Nữ	Kinh
34	Lê Tuấn	Vỹ	08/05/2017	Nam	Hoa
35	Võ Bảo	Khang	10/08/2016	Nam	
36	Bùi Thị Huỳnh	Như	11/03/2016	Nữ	

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
LƯƠNG THẾ VINH
Trương Vĩnh Phương

DANH SÁCH LỚP 1.11 - NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: TRẦN THỊ THU HOÀI

BẢO MẪU: BÙI THỊ THÂN

LỚP TĂNG CƯỜNG TIẾNG ANH

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	Nguyễn Gia An	15/11/2017	Nam	Kinh
2	Trịnh Tâm Anh	17/05/2017	Nữ	Kinh
3	Huỳnh Gia Bảo	04/11/2017	Nam	Kinh
4	Ir Dina Beevi	30/03/2017	Nữ	Chăm
5	Trần Khánh Duy	22/02/2017	Nam	Kinh
6	Võ Ngô Phước Đạt	02/02/2017	Nam	Kinh
7	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	27/05/2017	Nữ	Kinh
8	Nguyễn Lê Phúc Hậu	04/08/2017	Nam	Kinh
9	Nguyễn Bảo Gia Hưng	28/08/2017	Nam	Kinh
10	Dương Minh Khang	25/02/2017	Nam	Kinh
11	Nguyễn Trần Đăng Khôi	20/05/2017	Nam	Kinh
12	Đinh Ngọc Tường Lam	11/11/2017	Nữ	Kinh
13	Vương Phương Linh	03/08/2017	Nữ	Kinh
14	Trịnh Tấn Lộc	14/04/2017	Nam	Kinh
15	Sa Ly	27/05/2017	Nữ	Chăm
16	Nguyễn Hồng Khánh Ngân	27/09/2017	Nữ	Kinh
17	Nguyễn Xuân Nghi	24/01/2017	Nữ	Kinh
18	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	30/08/2017	Nữ	Kinh
19	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	06/07/2017	Nữ	Kinh
20	Đoàn Minh Nhựt	23/01/2017	Nam	Kinh
21	Nguyễn Đào Ngọc Oanh	10/05/2017	Nữ	Kinh
22	Lê Quy Phụng	24/09/2017	Nữ	Kinh
23	Trần Thiên Phước	14/02/2017	Nam	Kinh
24	Lê Phạm Anh Quân	02/11/2017	Nam	Kinh
25	Trần Thái Sơn	14/01/2017	Nam	Kinh
26	Vũ Anh Tuấn	18/02/2017	Nam	Kinh
27	Lý Minh Tuyết	30/01/2017	Nữ	Khơ-me
28	Lê Văn Thành	19/07/2017	Nam	Kinh
29	Phan Ngọc Bích Trâm	21/12/2017	Nữ	Kinh
30	Phạm Minh Triết	19/09/2017	Nam	Kinh
31	Nguyễn Quang Trường	05/09/2017	Nam	Kinh
32	Nguyễn Ngọc Khôi Vĩ	12/09/2017	Nam	Kinh
33	Nguyễn Đại Việt	10/08/2017	Nam	Kinh
34	Lê Nhựt Minh	28/12/2015	Nam	
35	Nguyễn Việt Hoàng An	21/12/2015	Nam	
36	Nguyễn Việt Hoàng Khang	21/12/2015	Nam	



HIỆU TRƯỞNG

Trương Vĩnh Phương